

Số: 65/2024/QĐST-HNGĐ

Vạn Ninh, ngày 27 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA  
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị H - sinh năm: 1993;  
Trú tại: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Ông Võ Quốc D - sinh năm: 1984;  
Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị H và ông Võ Quốc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao con chung là Võ Quốc T - sinh ngày 06 tháng 12 năm 2014 cho ông Võ Quốc D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Ông D không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà H, ông D có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị H và ông Võ Quốc D đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016345 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Bà H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước;
- UBND xã Vạn Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số 90 quyền số 01 ngày 07/12/2012);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Vi Nhật Hoàng**